

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:68/2019/HS-PT
Ngày 23 tháng 8 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Thành;

Các Thẩm phán: Ông Hồ Văn Việt;

Ông Nguyễn Việt Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở TAND tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 60/2019/TLPT-HS ngày 19 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Trần Văn N do có kháng cáo của bị cáo Trần Văn N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2019/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Phú Thọ.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2019/QĐXXPT-HS ngày 08 tháng 8 năm 2019.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Văn N**; Sinh ngày: 10/6/1992; Tên gọi khác: Không; Giới tính: N; Nơi ĐKKHKT: Khu 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Con ông: Trần Văn Hảo, sinh năm 1969 và bà Đoàn Thị B, sinh năm 1972; đều ở khu 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/11/2018 đến ngày 21/11/2018, được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú hiện đang tại ngoại tại Khu 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 11/11/2018, Công an huyện N, tỉnh Phú Thọ nhận được báo báo của công an xã Hồng Đà về việc: “Ngày 11/11/2018 Công an xã Hồng Đà nhận được đơn trình báo của cháu Đào Thị L (sinh ngày 05 tháng 12 năm 2002) ở 104-A5 phường M, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội với nội dung: “khi L đang làm nhân viên phục vụ phòng hát tại quán Karaoke N Xuân thuộc khu 3, xã Hồng Đà, huyện N, tỉnh Phú Thọ thì bị một thanh niên lạ mặt kéo sang phòng hát bên cạnh hiếp dâm”. Sau khi thu thập tài liệu chứng cứ ban đầu. Công an xã Hồng Đà đã báo cáo và chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ đơn trình báo của cháu Đào Thị L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu Trung tâm giám định pháp y tỉnh Phú Thọ giám định pháp y về tình dục đối với cháu Đào Thị L và trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định ADN.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 33/TD/2018 ngày 13/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ kết luận:

+ *Bộ phận sinh dục của cháu Đào Thị L: Màng trinh rách cũ vị trí 02 giờ, 03 giờ, 11 giờ.*

+ *Trong dịch âm đạo của cháu Đào Thị L có hình ảnh tinh trùng và xác tinh trùng.*

- Tại Kết luận giám định số 6584+6727/C09(TT3) ngày 31/12/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “*Trong mẫu ghi dịch âm đạo của Đào Thị L có tinh trùng người và là tinh trùng của Trần Văn N*”.

Quá trình điều tra, xác minh ban đầu đã làm rõ: Địa điểm cháu L tố cáo bị Trần Văn N hiếp dâm là tại phòng hát số 04 quán karaoke N Xuân (ở khu 3, xã Hồng Đà, huyện N, tỉnh Phú Thọ).

Tại Cơ quan điều tra Trần Văn N khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 11/11/2018, N cùng Nguyễn Văn Cường (là bạn của N), sinh năm 1991, ở khu 4, xã Đ, huyện Thanh Thủy đến quán Karaoke N Xuân (thuộc khu 3, xã Hồng Đà, huyện N) để hát karaoke. Đến nơi, N đến quầy lễ tân gặp chị Phan Thị Xuân (sinh năm 1993, là chủ quán hát) để thuê phòng hát số 01 và bảo chị Xuân gọi cho hai nữ nhân viên vào phòng để rót bia và hát cùng. Khoảng 5 phút

sau, lần lượt có 02 nữ nhân viên đi vào phòng, rót bia, chọn bài, cùng hát. N và Cường, mỗi người đến ngồi cạnh một nữ nhân viên. N ngồi cạnh một nữ nhân viên (đó là cháu Đào Thị L, sinh ngày 05/12/2002 ở 104-A5, phường M, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội), quá trình hát N ngồi cạnh, khoác tay lên vai L, rồi luồn tay từ trên xuống sờ vào ngực L nhưng bị L hắt tay N ra và nói: “*Anh thông cảm, em chỉ phục vụ rót bia, chọn bài hát cho khách, không phục vụ nhạy cảm*”. Ngồi hát được một lúc thì N đi lên quầy lễ tân thuê thêm một phòng hát số 04 rồi quay lại bảo L: “*Chị Xuân bảo em sang phòng 04 làm*”, thấy L lưỡng lự, N dắt tay L sang phòng hát số 04. L đi vào phòng, còn N đi lên quầy lễ tân bảo lại với chị Xuân việc N đã chuyển sang phòng 04. Sau đó N quay xuống phòng hát thì thấy L đang ngồi trong phòng. N đóng cửa phòng lại, tắt bớt đèn và đi đến vị trí L đang ngồi chọn bài hát, lúc này N ngồi cạnh ôm, hôn và đẩy L nằm ngửa xuống ghế sofa, rồi nằm đè lên trên người L. Không đồng ý cho N quan hệ tình dục nên L dùng hai tay đẩy người N ra, nhưng không được. N dùng tay trái giữ hai tay của L rồi đưa hai tay L lên trên đỉnh đầu, người N vẫn nằm đè lên người L, sau đó N dùng tay phải luồn xuống dưới để cởi cúc quần bò của L thì L vùng được tay trái và gạt tay N ra, đồng thời giữ không cho N cởi quần của mình. N dùng tay phải, lần lượt lấy hai tay của L đưa ra phía sau lưng và để người L nằm đè lên hai tay của L giữ lại, đồng thời N nằm đè lên người L và tiếp tục dùng tay cởi quần dài và quần lót của L ra kéo xuống đầu gối, rồi N dùng chân đạp bỏ quần của L ra khỏi chân L rơi xuống đất, sau đó N nhô người lên (nhưng vẫn nằm trên người L) để tự cởi quần của mình, rồi đưa dương vật đã cương cứng của N vào âm hộ của L để quan hệ tình dục. L không đồng ý nên dùng chân đạp vào ghế sofa để trườn người xuống thì bị N ôm chặt. Quá trình N quan hệ tình dục, L bỏ được hai tay ở phía sau lưng ra và dùng tay đẩy N ra nhưng không được nên L khóc và hét lên (nhưng do trong phòng vẫn đang để chế độ nhạc rất to nên bên ngoài không nghe thấy gì). Thấy vậy, N dùng tay phải bịt mồm L, đồng thời cúi mặt xuống thấp và nói: “*nhỏ mồm thôi*”, thì bị L cắn một cái vào má gần quai hàm trái của N. N tiếp tục quan hệ tình dục và xuất tinh vào âm hộ của L. Sau đó, N ngồi dậy mặc quần của mình, L dậy vừa tự mặc quần vừa khóc, rồi chạy ra ngoài phòng hát đi sang phòng hát số 01 lấy túi sách. N đi theo L sang phòng hát 01, đứng chặn ở cửa và hỏi L tại sao khóc, L không nói gì mà gạt N ra, đi lên quầy lễ tân và đi bộ theo hướng cầu Trung Hà. N đi lên lấy xe mô tô đuổi theo L bảo L lên xe N đưa về nhưng L không đi, nên N quay lại quán hát. Sau đó, L đi vào quán cắt tóc gội đầu của chị Bùi Thị Loan (sinh năm 1982, ở khu 3, xã Hồng Đà) hỏi mượn điện thoại rồi gọi điện cho Nguyễn Văn T, sinh năm 1998 và Trần Văn Đ, sinh năm 1998, (đều ở xã Chính Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà N - là người quản lý của L) đến đón L, khi gặp T và Đ thì L đã nói lại cho hai người biết việc L bị hiếp dâm. T và Đ cùng L đi đến quán N Xuân gặp N. Khi gặp N, L đã xông vào dùng tay tát, đâm vào mặt N, sau đó T và Đ dùng tay, chân đạp, đánh vào người N, T dùng dùi cui điện dí vào người N. T yêu cầu N gọi người nhà đem số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) đến để bồi thường danh dự, nhân phẩm cho L. N nhờ

Cường gọi điện cho Trần Văn Đại (sinh năm 1990) đến để nói chuyện hộ. Khi Đại đến nói chuyện với T và Đ một lúc thì mọi người ra về. Sau đó, cháu Đào Thị L đã làm đơn trình báo sự việc với Công an xã Hồng Đà và Công an huyện N.

Quá trình giải quyết vụ án, Trần Văn N và gia đình đã tự nguyện bồi thường tổn hại về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm cho cháu Đào Thị L với tổng số tiền là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) Cháu Đào Thị L và anh Đào Quang Nhân, chị Phạm Thị Quyến (là bố mẹ đẻ và là người giám hộ cho cháu L) đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời có đề nghị các cơ quan pháp luật xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Trần Văn N.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2019/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Phú Thọ đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn N phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng khoản 1, Điều 142; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử Phạt: Trần Văn N 08 (tám) năm tù. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 12/11/2018 đến ngày 21/11/2018). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí theo và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/6/2019, bị cáo Trần Văn N kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn N. Sửa quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Phú Thọ theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: bị cáo N kháng cáo trong hạn luật định, được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố, không oan sai. Lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu

được cũng như lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ L và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ căn cứ cho rằng:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/11/2018 tại quán karaoke N Xuân (thuộc khu 3 xã Hồng Đà, huyện N, tỉnh Phú Thọ), Trần Văn N đã có hành vi dùng vũ lực để thực hiện hành vi giao cấu trái với ý muốn của cháu Đào Thị L (15 tuổi 11 tháng 06 ngày).

Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội: “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo nhận thấy:

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân bởi hành vi đó không những xâm phạm đến quyền nhân thân là danh dự, sức khỏe, nhân phẩm của người phụ nữ mà còn ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục làm suy thoái đạo Đ, bị cáo đã cố ý thực hiện việc Hiếp dâm đối với cháu L thể hiện sự coi thường pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Sau khi xảy ra sự việc bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho người bị hại; Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có ông là ông Trần Ngọc Thanh là liệt sỹ, có cụ Phạm Thị Thục là bà mẹ Việt Nam anh hùng (có xác nhận của chính quyền địa phương) vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS; Tòa án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo mức hình phạt 8 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo.

Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp được thêm chứng cứ, tình tiết mới là: Ủy ban nhân dân xã đã có văn bản xác nhận gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy Tòa án cấp phúc thẩm có căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Từ những phân tích nêu trên chấp nhận kháng cáo của bị cáo sửa bản án hình sự sơ thẩm, giảm một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[4] Quá trình điều tra đã làm rõ hành vi của Nguyễn Văn T, sinh năm 1998 và Trần Văn Đ, sinh năm 1998 (đều ở xã Chính Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà N - là người quản lý của L) đến đón L, khi gặp T và Đ thì L đã nói lại cho hai người biết việc L bị hiếp dâm. T và Đ cùng L đi đến quán N Xuân gặp N. Khi gặp N, L đã xông vào dùng tay tát, đâm vào mặt N, sau đó T và Đ dùng tay, chân đạp, đánh vào người N, T dùng dùi cui điện dí vào người N. T yêu cầu N gọi người nhà đem số tiền 20.000.000 đồng đến để bồi thường danh dự, nhân phẩm cho L. Hành vi của T

và Đ có dấu hiệu phạm tội “Cướp tài sản”.Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ kiến nghị với Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T và Viện kiểm sát nhân dân huyện Txem xét khởi tố đối với Nguyễn Văn T và Trần Văn Đ.

[5]Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị mức hình phạt Đối với bị cáo Trần Văn N là phù hợp nên được xem xét chấp nhận.

[6] Kháng cáo của bị cáo Trần Văn N được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn N.Sửa một phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Phú Thọ.

[2]Căn cứ khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội: “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn N 6(Sáu) năm tù. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ (từ ngày 12/11/2018 đến ngày 21/11/2018).Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

[3]Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ kiến nghị với Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tvà Viện kiểm sát nhân dân huyện Txem xét khởi tố đối với Nguyễn Văn T và Trần Văn Đ.

[4] Về án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.Trần Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- CA, TA, VKS, THADS
huyện N;
- Bị cáo;
- PV 06 CA tỉnh PT;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Văn Thành